

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án chuyển giao Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp
cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/09/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 114/2008/QĐ-BNN ngày 28/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam; Quyết định số 128/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-BNN-TCCB ngày 29/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành lập Quỹ Ủy thác cho ngành Lâm nghiệp; Quyết định số 1602/QĐ-BNN-LN ngày 15/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Cẩm nang vận hành và quản lý Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp;

Căn cứ Văn bản số 1057/TB-BNN-VP ngày 01/03/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thông báo kết luận của Bộ trưởng Cao Đức Phát tại cuộc họp với các Nhà tài trợ Quỹ ủy thác Lâm nghiệp được tổ chức vào ngày 21/02/2012;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án chuyển giao Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam quản lý kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Kế hoạch, Pháp chế, Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản lý và Giám đốc các Quỹ TFF và VNFF và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Lưu: VT, TCLN .



**ĐỀ ÁN CHUYỂN GIAO
QUỸ ỦY THÁC LÂM NGHIỆP SANG QUỸ BẢO VỆ
VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số: 1667/QĐ-BNN-TCLN, ngày 18/7/2012
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT) phê duyệt Đề án chuyển giao Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp (bên chuyển giao) cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam (bên nhận chuyển giao) quản lý với các nội dung cụ thể như sau:

1. Căn cứ chuyển giao

- Nghị định số 05/2008/NĐ-CP, ngày 14 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ, về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng;

- Quyết định số 114/2008/QĐ-BNN, ngày 28/11/2008 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, về việc thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam; Quyết định số 128/2008/QĐ-BNN, ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam;

- Quyết định số 254/QĐ-BNN-TCCB, ngày 29/01/2007 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, thành lập Quỹ Ủy thác cho ngành Lâm nghiệp; Quyết định số 1602/QĐ-BNN-LN ngày 15/6/2010 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, về việc ban hành Cẩm nang vận hành và quản lý Quỹ Ủy thác Lâm nghiệp;

- Khuyến nghị trong Báo cáo của các đoàn đánh giá TFF: lần 2 năm 2009 và lần ba năm 2011; các Biên bản Họp Hội đồng quản lý Quỹ TFF lần thứ 12, 13 & 14 ký giữa Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ TFF và đại diện Nhà tài trợ;

- Thông báo số 1057/TB-BNN-VP ngày 01/03/2012 kết luận của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát tại cuộc họp với Nhà tài trợ TFF.

2. Mục tiêu chuyển giao

Việc chuyển giao TFF cho VNFF quản lý, nhằm kế thừa, phát huy các thành quả đã đạt được của TFF, duy trì và đảm bảo tính bền vững của mô hình Quỹ hỗ trợ ngành Lâm nghiệp, tạo động lực thúc đẩy, thu hút và bổ sung thêm các nguồn lực tài chính cho phát triển Lâm nghiệp.

3. Nguyên tắc chuyển giao

- Đảm bảo lộ trình, với các hoạt động ưu tiên cụ thể, không gây ách tắc trong hoạt động bình thường của TFF và VNFF;

- Đảm bảo tính kế thừa, không bị gián đoạn đối với các hoạt động còn dang dở của TFF sau khi sáp nhập cho VNFF; đồng thời, thiết lập các cơ chế, mối

quan hệ chặt chẽ giữa các bên có liên quan nhằm tiếp tục thực hiện các thỏa thuận ký kết với các nhà tài trợ của TFF một cách hiệu quả, minh bạch;

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của VNFF theo đúng quy định của pháp luật; hài hòa hóa các thông lệ quản lý kinh tế quốc tế.

4. Điều kiện chuyển giao

- Việc chuyển giao tiến hành trên cơ sở thỏa thuận thống nhất giữa đại diện các Nhà tài trợ TFF với Bộ NN&PTNT;

- Quá trình chuyển giao sẽ được tiến hành song song, gắn kết với quá trình nghiên cứu các giải pháp, các cơ chế, chính sách nhằm tiếp tục huy động nguồn tài chính cho phát triển ngành Lâm nghiệp;

- Bên nhận chuyển giao và bên chuyển giao phải được bố trí kịp thời, đầy đủ nguồn nhân lực, kinh phí để thực hiện việc chuyển giao.

5. Nội dung, nhiệm vụ chuyển giao

Các nội dung, nhiệm vụ chuyển giao gồm: Tổ chức, nhân sự; Công cụ quản lý vận hành; Công tác tài chính, kế toán; và Tài sản.

5.1. Tổ chức, nhân sự

Về cơ cấu tổ chức: Trường hợp tại thời điểm chuyển giao, TFF còn kinh phí và không phải hoàn trả nhà tài trợ, sau khi chuyển giao TFF sẽ hoạt động như là một Quỹ hợp phần trực thuộc VNFF, có thể duy trì cơ cấu tổ chức như hiện tại (bao gồm: Hội đồng quản lý Quỹ và Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ) và tiếp tục vận hành theo các quy định hiện hành của TFF.

Về nhân sự: Cơ quan Điều hành nghiệp vụ TFF xây dựng phương án lựa chọn cán bộ của TFF sang làm việc cho VNFF, đảm bảo phù hợp với nhu cầu đối với từng vị trí, chức danh.

5.2. Công cụ quản lý vận hành

Tổn bộ các công cụ quản lý, vận hành của TFF, bao gồm: Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ; Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án (OM); quy định về định mức chi tiêu và các biểu mẫu... sẽ được chuyển giao cho VNFF để tiếp tục sử dụng (nếu TFF còn kinh phí) hoặc làm các tài liệu hỗ trợ nghiên cứu, tham khảo phục vụ cho việc quản lý và vận hành của VNFF sau này.

5.3. Công tác tài chính, kế toán

Cơ quan điều hành nghiệp vụ TFF thực hiện việc chuyển giao công tác tài chính, kế toán theo các quy định về quản lý tài chính, chế độ kế toán hiện hành. Các số liệu và tài liệu kế toán tại thời điểm chuyển giao phải được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập.

Trước thời điểm chuyển giao không quá 10 ngày làm việc, Cơ quan Điều hành nghiệp vụ TFF chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch, tổ chức đàm phán với các Nhà tài trợ về kế hoạch ngân sách chưa sử dụng hết (nếu có) để chuyển giao cho VNFF tiếp tục sử dụng.

Toàn bộ chứng từ kế toán, sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị, báo cáo kiểm toán, quyết toán, biên bản kiểm tra quyết toán và các tài liệu khác có liên quan đến kế toán trước khi chuyển giao phải được phân loại, hệ thống hóa theo thời gian một cách chính xác, tiện cho công tác tra cứu, tìm kiếm (khi có yêu cầu). Trước khi bàn giao, TFF phải tiến hành đối chiếu số dư các tài khoản, đối chiếu, xác nhận và có phương án xử lý công nợ phải thu, phải trả.

Đối với những chương trình, dự án hoàn thành trước thời điểm chuyển giao, hồ sơ, chứng từ, tài liệu phải được phân loại, lập danh mục và lưu trữ tại bộ phận Văn thư của Bộ. Việc chuyển giao các hồ sơ, tài liệu và chứng từ TFF cho VNFF chỉ tiến hành đối với các chương trình, dự án còn đang dở dang.

5.1. Tài sản

Toàn bộ tài sản, bao gồm tài sản cố định, công cụ, dụng cụ lâu bền do TFF quản lý, nếu còn sử dụng được sẽ ưu tiên chuyển giao cho VNFF trên cơ sở kết quả kiểm kê, đề xuất phương án xử lý tài sản được Bộ NN&PTNT phê duyệt. Riêng 03 phòng làm việc của TFF hiện tại đang sử dụng, cho phép chuyển giao cho VNFF để bổ sung làm trụ sở làm việc.

Đối với những tài sản hư hỏng, không có nhu cầu hoặc không thể sử dụng được, Cơ quan điều hành nghiệp vụ TFF sẽ đề xuất Bộ NN&PTNT cho phép thanh lý hoặc điều chuyển theo quy định về quản lý tài sản công.

6. Phương thức và thời hạn chuyển giao

Việc chuyển giao sẽ được tiến hành theo từng nội dung để đảm bảo quá trình chuyển giao được diễn ra thuận lợi, cụ thể:

- Trong tháng 6/2013, Bộ NN&PTNT sẽ quyết định chuyển giao TFF;
- Trong vòng 6 tháng cuối năm 2013, Cơ quan điều hành nghiệp vụ TFF xây dựng kế hoạch bàn giao tài liệu, tài sản; tiến hành các thủ tục kiểm toán; trình Bộ NN&PTNT phê duyệt phương án chuyển giao nhân sự, để đến trước ngày 31/12/2013 hoàn thành toàn bộ công việc chuyển giao cho VNFF.

Trường hợp đến thời hạn chuyển giao, mô hình Quỹ hợp phần trực thuộc VNFF chưa hoặc không được thiết lập thì các chương trình, dự án dở dang sẽ được bàn giao nguyên trạng cho VNFF để tiếp tục theo dõi quản lý.

7. Tổ chức thực hiện và phân công trách nhiệm

7.1. Cơ quan điều hành nghiệp vụ TFF

- Trên cơ sở Đề án chuyển giao được Bộ NN&PTNT duyệt, lập các phương án chuyển giao theo từng nội dung chuyển giao cụ thể gửi Tổng cục Lâm nghiệp xem xét, trình Bộ NN&PTNT phê duyệt để triển khai thực hiện;

- Thực hiện các nội dung chuyển giao theo Đề án được Bộ phê duyệt.

7.2. Ban Điều hành VNFF

- Tổ chức tiếp nhận các nội dung chuyển giao từ TFF;
- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản được bàn giao đúng theo các thỏa thuận đã cam kết với nhà tài trợ và các qui định về quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của TFF đã được ban hành.

7.3. Các Cục, Vụ thuộc Bộ

- a) Tổng cục Lâm nghiệp:

- Trên cơ sở Đề án chuyển giao được Bộ NN&PTNT phê duyệt, chỉ đạo TFF, VNFF phối hợp với các nhà tài trợ, các bên liên quan đề xuất các phương án chuyển giao theo từng nội dung cụ thể, trình Bộ NN&PTNT phê duyệt.

b) Vụ Hợp tác quốc tế

- Tham mưu cho Bộ trưởng về công tác giám sát quá trình chuyển giao, báo cáo kịp thời về các vướng mắc nảy sinh trong thực hiện các hoạt động của TFF.

- Đầu mối của Bộ làm việc và thúc đẩy mở rộng hợp tác với các nhà tài trợ của TFF và các nhà tài trợ tiềm năng cho VNFF.

c) Vụ Tài chính: Tham mưu, trình Bộ NN&PTNT:

- Phê duyệt phương án đề xuất xử lý tài sản của TFF;

- Phân bổ kịp thời, đầy đủ vốn đối ứng cho việc thực hiện các công việc trong giai đoạn chuyển giao.

d) Vụ Tổ chức cán bộ:

- Tham mưu cho Bộ NN&PTNT ban hành quyết định chuyển giao TFF.

e) Văn phòng Bộ:

- Căn cứ vào đề xuất của TFF, tổ chức lưu trữ toàn bộ các hồ sơ, tài liệu của các chương trình, dự án và hoạt động phi dự án do TFF tài trợ đã hoàn thành trước và tại thời điểm chuyển giao.

(Chi tiết nội dung chuyển giao TFF cho VNFF theo Biểu đính kèm)./.

BỘ TRƯỞNG



Biểu 01. LỘ TRÌNH CHUYỂN GIAO TFF SANG VNFF

(Kèm theo Quyết định số: 1667/QĐ-BNN-TCLN, ngày 18/7/2012 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT)

STT	Các hoạt động chuyển giao	Kết quả		Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng				
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]
I	Tổ chức, nhân sự						
1	Nghiên cứu, đánh giá mô hình tổ chức của TFF hiện tại làm cơ sở đề xuất chuyển giao sang VNFF	Báo cáo	01	Tháng 4/2013	TFFMU	Tư vấn	
2	Khảo sát, đánh giá sự phù hợp và nhu cầu bổ sung nhân sự của VNFF từ TFF	Bộ phiếu	01	Tháng 5/2013	TFFMU	TCLN, VNFF	
3	Lập và trình Bộ phê duyệt phương án chuyển giao về tổ chức và nhân sự từ TFF sang VNFF	Phương án	01	Tháng 6/2013	TFFMU	Vụ TCCB, TCLN, VNFF	
4	Tổ chức bàn giao	Biên bản	01	Tháng 6/2013	TFFMU	VNFF	
II	Công cụ quản lý vận hành						
1	Thông kê, lập danh mục và hệ thống hóa các bộ công cụ quản lý vận hành, bao gồm: Quy chế quản lý và sử dụng, Sổ tay thực hiện dự án (OM), các biểu mẫu.	Báo cáo	01	Tháng 7/2013	TFFMU		
2	Tổ chức chuyển giao cả bản cứng và bản mềm (file điện tử)	Biên bản	01	Tháng 7/2013	TFFMU	VNFF	
III	Công tác tài chính kế toán						
1	Hướng dẫn các dự án và các đơn vị nhận tài trợ thực hiện các nội dung chuyển giao công tác tài chính kế toán	Văn bản	01	Tháng 10/2013	TFFMU	Các dự án	
2	Thực hiện khóa sổ, đối chiếu sổ công nợ, xác nhận số dư các tài khoản, tổng hợp số liệu, lập báo cáo tài chính	Báo cáo kèm thuyết minh	01	Tháng 11/2013	TFFMU, Các BQLDA	Các đối tượng nợ, Ngân hàng, KBNN	
3	Tiến hành các thủ tục kiểm toán	Báo cáo		Tháng 9-12/2013	TFFMU, Các BQLDA	Công ty Kiểm toán	
4	Đóng mã số thuế và quyết toán thuế	Báo cáo	01	Tháng 12/2013	TFFMU	Cơ quan Thuế	

STT	Các hoạt động chuyển giao	Kết quả		Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng				
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]
5	Lập kế hoạch sử dụng vốn còn lại (nếu có) và chuẩn bị ngân sách giai đoạn xử lý các công việc hậu chuyển giao để đảm phán thống nhất với nhà tài trợ	Kế hoạch	01	Tháng 12/2013	TFFMU	Nhà Tài trợ, TCLN	
6	Phân loại, lập danh mục hồ sơ, tài liệu bàn giao	Danh mục	01	Tháng 12/2013	TFFMU		
7	Tổ chức bàn giao số liệu, tài liệu kê toán	Biên bản	01	Tháng 12/2013	TFFMU	VNFF, Văn phòng Bộ	
IV	Tài sản						
1	Thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ lâu bền	Quyết định	01	Tháng 10/2013	TFFMU		
2	Tiến hành kiểm kê, đề xuất phương án xử lý tài sản, công cụ, dụng cụ lâu bền trình Bộ phê duyệt	Báo cáo	01	Tháng 11/2013	TFFMU		
3	Tiến hành bàn giao tài sản trên cơ sở phương án đã được Bộ phê duyệt	Biên bản	01	Tháng 11/2013	TFFMU	VNFF	
V	Các hoạt động hỗ trợ khác						
1	Tiến hành nghiên cứu, tổng kết tình hình hoạt động của TFF từ năm 2004 đến thời điểm chuyển giao, đề xuất mô hình và cơ chế tài chính mới cho phát triển ngành	Báo cáo	01	Tháng 8-9/2013	TFFMU	Tư vấn, VNFF, TCLN, Vụ Tài chính	
2	Tổ chức hội thảo tổng kết, đánh giá quá trình tổ chức thành lập và vận hành TFF	Hội thảo	01	Tháng 10/2013	TFFMU	TCLN và các Cục/Vụ liên quan	
3	Lập và trình Bộ phê duyệt kế hoạch sử dụng vốn đối ứng phục vụ cho công tác chuyển giao	Bản Dự toán	01	Tháng 7/2012	TFFMU	VNFF, Vụ Tài chính	

